TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 11 – 3 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chìu.

2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền tại điểm cầu Trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ; ông Phạm Văn Hùng tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương và đều là Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Đàm Ngọc T, sinh năm 1980, Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đàm Ngọc C và bà Nguyễn Thị L. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Có Vợ: Trần Thị S; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 31/10/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Lương Văn T1, sinh năm 198x; (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 198x; (vắng mặt).

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 195x; (vắng mặt).

+ Chị Vũ Thị Y, sinh năm 198x; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/10/2023, T đi xe bus từ nhà đến khu vực ngã tư Q, xã N, huyện TK để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T mua được của một nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ 01 vỏ ống hút nhựa màu đỏ KT(2x2)cm bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, với số tiền 200.000 đồng. Người bán cho T 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bật lửa ga màu đỏ bên trên có gắn ống bạc; 01 chai trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn cóong thủy tinh. Sau khi mua được ma túy T đi tìm địa điểm sử dụng thì gặp anh Lương Văn T1, và anh Nguyễn Văn Đ (bạn của T). T rủ anh Đvà anh T1 cùng sử dụng ma túy thì Đ, T1 đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T , T1, Đ đi bộ đến nhà nghỉ MH, địa chỉ: Phố Q, xã N, huyện TK (nhà nghỉ của chị Vũ Thị Y, giao cho bà Trần Thị N quản lý). T thuê phòng số 202, T , T1 và Đ vào phòng nghỉ, T bỏ ma túy vừa mua được cho vào cóong thủy tinh gắn trên nắp chai nhựa, dùng bật lửa ga châm lửa hơ phần đáy cóong rồi hút khói ma túy qua ống hút vào miệng. Sử dụng xong, T đưa cho anh T1 và anh Đ mời sử dụng, anh T1 cầm bình cóong sử dụng ma túy, còn anh Đ từ chối không sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi T và T1 đang sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác Công an huyện huyện TK với hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ bên trên có gắn ống cuộn bằng giấy bạc; 01 chai nhựa thân chai có chữ "Number 1", trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn cóong thủy tinh, bên trong cóong còn bám dính các chất tinh thể màu trắng là dụng cụ T , T1 dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 vỏ ống hút nhựa màu đỏ bên trong còn bám dính chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là chất ma túy của T còn lại sau khi sử dụng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Công an huyện Tứ Kỳ ngày 25/10/2023 đối với Đàm Ngọc T, Lương Văn T1 đều xác định dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Anh Nguyễn Văn Đ âm tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản Kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong coong thủy tinh, được niêm phong trong hộp giấy, gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong vỏ hống hút nhựa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy loại

Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSTK, ngày 02 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Đàm Ngọc T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đàm Ngọc T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo từ 24 (hai mươi bốn) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 30 ngày 25/10/2023, tại phòng 202 nhà nghỉ MH, địa chỉ: Phố Q, xã N, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Đàm Ngọc T đang có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lương Văn T1, sinh năm: 198x, trú tại: Thôn Q, xã T, TK, Hải Dương sử dụng trái phép, thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được hành vi cung cấp chất mà túy và chuẩn bị công cụ cho bản thân bị cáo và người khác sử dụng là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và nhu cầu sử dụng ma túy của người khác mà bị cáo đã cung cấp, chuẩn bị dụng cụ cho bản thân bị cáo và người khác trực tiếp sử dụng trái phép chất mà túy. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày bố bị cáo là người có công, được Nhà nước phong tặng huy chương kháng chiến Hạng nhì, có tài liệu, chứng cứ do người thân của bị cáo xuất trình nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Song, vẫn cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ có gắn ống cuộn bằng giấy bạc; 01 chai nhựa thân chai có chữ "Number 1", trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn cóong thủy tinh được đựng trong hộp giấy ký hiệu T1 và 01 vỏ ống hút nhựa màu đỏ được hàn kín một đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được đựng trong phong bì ký hiệu T2 là các dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, anh Lương Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/01/2024, Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ ra quyết định xử phạt vi hành chính số 78, 83 ngày 10/01/2024 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.250.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn Đ có mặt tại phòng 202 của nhà nghỉ, nhưng không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, không rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy, không giúp sức chuẩn bị công cụ, phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[9] Đối với người bán trái phép chất ma túy và cho Đàm Ngọc T và cho T bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với chị Vũ Thị Y là chủ nhà nghỉ MH và bà Trần Thị N được giao quản lý nhà nghỉ MH. Tuy nhiên chị Y, bà N không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ. Do vậy không phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hoặc. Tuy nhiên nhà nghỉ M H chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, hành vi của bà N thiếu trách nhiệm để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, đã bị cơ quan có thẩm nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Ngọc T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đàm Ngọc T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bật lửa ga màu đỏ có gắn ống cuộn bằng giấy bạc; 01 chai nhựa thân có chữ "Number 1" trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn coóng thủy tinh; 01 vỏ ống hút nhựa màu đỏ được hàn kín một đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật đựng trong phong bì số 526/KL-KTHS của Công an tỉnh Hải Dương ngày 27/10/2023 có con dấu và chữ ký của các bên có liên quan.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 23/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đàm Ngọc T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, CC THADS huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mỹ Như